**Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính**

**15.1. Trình tự thực hiện:**

Cá nhân, tổ chức có nhu cầu thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính nộp hồ đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam, địa chỉ: số 7, đường Trần Phú, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, cụ thể:

- Sở Giao thông vận tải được phân cấp thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

**15.2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác.

**15.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần:**

a) Đơn đề nghị thỏa thuận xây dựng bến thủy nội địa theo Mẫu số 10 bên dưới (bản chính);

b) Bản vẽ mặt bằng vị trí dự kiến xây dựng bến thủy nội địa: Thể hiện địa danh, vị trí công trình lân cận, vùng đất, vùng nước trước bến, lý trình (km) sông, kênh, rạch (bản chính).

**\* Số lượng:** 01 bộ.

**15.4. Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc.

**15.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**15.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở GTVT Hà Nam.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở GTVT Hà Nam.

**15.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa.

**15.8. Lệ phí:** Không.

**15.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Theo mẫu.

**15.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

15.**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 15/06/2004. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2005.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11.

- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

**Mẫu số 10**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**  \_\_\_\_\_\_\_\_  Số: ....../...... | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *... ngày... tháng... năm ...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng, bến thủy nội địa**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Kính gửi: (1)

Căn cứ Nghị định số . ../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số....ngày tháng năm.... tại

Địa chỉ: số điện thoại liên hệ:

Đề nghị xây dựng cảng, bến thủy nội địa (tên cảng, bến thủy nội địa)

1. Vị trí dự kiến xây dựng có tọa độ (3)

Từ km thứ đến km thứ

Trên bờ (phải hay trái) sông, kênh)

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn) huyện (quận)

Tỉnh (thành phố).... ..... ............

2. Quy mô dự kiến (số cầu cảng, bến; kết cấu, cao trình mặt cầu cảng, bến).

3. Mục đích sử dụng

4. Phạm vi vùng đất sử dụng

5. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có mớn nước ...m; có sức chở ...hành khách.

6. Phạm vi vùng nước sử dụng: (chiều dài dọc theo bờ sông, kênh ...m, chiều rộng từ mép ngoài cầu cảng, bến .. .m);

7.Thời gian thực hiện:

8. Hồ sơ gửi kèm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung trong văn bản thỏa thuận xây dựng, (thiết lập) cảng (bến).

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***  - Như trên;  - ........;  - Lưu: VT, ... | **THỦ TRƯỞNG** *(Ký tên và đóng dấu)* |

***Ghi chú:***

(1) Cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận.

(2) Đối với bến thủy nội địa tạm thời không phải ghi nội dung này.

(3) Hệ tọa độ VN 2000.